

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Bản án số: **103/2017/HS-PT**
Ngày: 07-9-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trị;
Các Thẩm phán: - Ông Tạ Quốc Việt;
- Ông Trần Văn Vui.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Hùng Cường, kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2017/HSPT ngày 22/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo Đào Xuân H và đồng phạm (3bc) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Đào Xuân H**, sinh năm 1993 tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Tổ 10, khu phố S, phường H, thành phố R, tỉnh T; chỗ ở: Số 69 đường T, tổ 10, khu phố S, phường H, thành phố R, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Đào Duy C, sinh năm: 1966 và bà Phạm Thị Xuân N, sinh năm: 1971.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 13/01/2017 (có mặt).

2. **Phạm Nhật K (Chuột)**, sinh năm 1996 tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Tổ 10, khu phố S, phường H, thành phố R tỉnh T; chỗ ở: Số 51 đường T, tổ 10, khu phố S, phường H, thành phố R, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Phạm Văn R, sinh năm: 1960 và bà Đặng Thị T sinh năm: 1965.

Tiền sự: Tháng 9/2016 bị Công an phường Long Hương, thành phố Bà Rịa xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiền án: Không.

Bị bắt ngày 02/02/2017 (có mặt).

3. **Phạm Quốc P**, sinh năm 1981 tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 6, Ấp T, xã H, thành phố R, tỉnh T; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Trung T, sinh năm: 1958 và bà Trương Thị T, sinh năm: 1961; có vợ Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1985 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm: 2007, nhỏ sinh năm: 2010.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 13/01/2017 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Cháu Trần Quốc D, sinh ngày 15/12/1999
2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978.
3. Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1995
4. Anh Nguyễn Phát T, sinh năm 1995
5. Anh Nguyễn Danh N, sinh năm 1997
6. Ông Hoàng Văn G, sinh năm 1968
7. Ông Phạm Văn R, sinh năm 1960

Do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì hành vi phạm tội của bị cáo Đào Xuân H và đồng phạm được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 13/01/2017, tại quán cà phê A thuộc tổ 11 khu phố Đ, phường H, thành phố R, tỉnh T. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an thành phố Bà Rịa phối hợp với Công an phường Long Hương, thành phố Bà Rịa bắt quả tang Đào Xuân H và Phạm Quốc P về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (H khai là ma túy đá); 06 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (P khai là ma túy đá); 01 Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 200.000đ.

Theo Biên bản phạm tội quả tang ngày 13/01/2017 và tại cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Đào Xuân H và Phạm Quốc P khai nhận như sau:

Bản thân là một con nghiện nên vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13/01/2017, H nhờ đối tượng tên Đ (nhà ở thành phố T nhưng không rõ nhân thân lai lịch) chở từ thành phố R đến một con hẻm trên đường 30/4 thành phố T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đang đứng chờ sẵn để mua 01 gói ma túy đá với giá 6.000.000đ rồi quay về thành phố R lấy một ít sử dụng, sau đó mang số ma túy còn lại theo người và rủ thêm Nguyễn Danh N đến quán cà phê A uống nước. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Quốc P cũng đến quán và ngồi chung với H và N, tại đây P đưa 01 gói nhỏ ma túy cho H sử dụng nhưng H nói đã có sẵn ma túy, đồng thời lấy trong túi ra gói ma túy đưa cho P xem. P gọi chủ quán là Hoàng Văn G lấy dụng cụ ra để sử dụng (ông G là người nghiện ma túy đã nhiều lần sử dụng chung với P và H). Khi ông G vừa ra thì lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, H còn khai nhận từ khoảng tháng 10/2016 cho đến khi bị bắt đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn thành phố Bà Rịa, cụ thể như sau:

Bán cho Trần Quốc D 03 lần (không nhớ thời gian cụ thể), lần thứ nhất và thứ hai bán tại chợ H, thành phố R, mỗi lần 01 gói với giá 500.000đ (trong đó 01 lần H nhờ K đi giao) và lần thứ ba tại quán cà phê T thuộc phường H, thành phố R bán 01 gói với giá 500.000đ.

Bán cho Nguyễn Thanh T 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 07/01/2017 tại quán cà phê A thuộc phường H bán 01 gói với giá 150.000đ và lần thứ hai tại quán cà phê T thuộc phường H bán 01 gói với giá 200.000đ.

Bán cho các đối tượng tên G, L, Cu và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch, địa chỉ).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Phạm Nhật K khai nhận vào khoảng giữa năm 2016 đến đầu năm 2017 đã nhiều lần sử dụng xe mô tô biển số 72D1 – 106.21 giúp H đi bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn thành phố R chứ không phải một lần như H khai và sau khi bán được H cho tiền đồ xăng và tiêu xài, cụ thể như sau:

Bán cho Trần Quốc D ba lần mỗi lần 01 gói với giá 500.000đ tại khu vực phường H, thành phố R.

Bán cho Trần Ngọc T 08 lần mỗi lần 01 gói với giá từ 200.000đ đến 300.000đ tại quán cà phê T và quán M thuộc phường H, thành phố R.

Bán ma túy cho Nguyễn Phát T 01 lần nhưng H nói không lấy tiền của T. Còn những lần khác (không rõ mấy lần) tại quán cà phê A mỗi lần bán 01 gói thì T để lại từ 180.000đ đến 190.000đ trên bàn rồi H cất tiền.

Bán ma túy cho T và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch) 06 lần mỗi lần từ 300.000đ đến 400.000đ tại chợ H, thành phố R.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Phạm Quốc P khai nhận bản thân là người nghiện ma túy nên P thỉnh thoảng được bạn bè cho sử dụng hoặc có đồ đặc, tài sản gì thì mang đổi lấy ma túy sử dụng. Ngày 12/01/2017, P mang theo một con gà trống đi đến xã N, huyện Đ gặp một người tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) đổi lấy 06 gói ma túy mang về với mục đích sử dụng dần thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 27/GĐ-PC54 ngày 17/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

1. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 06 (sáu) gói nilon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an phường Long Hương – Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Ngô Quang H, Nguyễn Danh N, Hoàng Văn G “Đào Xuân H”, Phạm Quốc P, Trần Hữu T, “Phan Văn Hùng” gửi đến giám định có trọng lượng là 2,4203 gam, có Methamphetamine.

2. Chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nilon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), hình dấu và các chữ ký như trên, gửi đến giám định có trọng lượng 9,1825 gam, có Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng:

- Xe mô tô biển số 72D1 – 106.21, K sử dụng đi bán ma túy dùm cho H do bố của K là ông Phạm Văn Ron đứng tên chủ sở hữu. Ông R không biết việc K sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa không tiến hành thu giữ xe mô tô nói trên.

- 02 phong bì niêm phong số 27/1 và 27/2 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu.

- 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Nokia RM - 1133, số Imel 1: 72775648, imeil 2: 72775655.

- Số tiền 200.000đ.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa chuyển giao toàn bộ vật chứng trên cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa chờ xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Xuân H và Phạm Nhật K (chuột) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Đào Xuân H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2017.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Phạm Nhật K (chuột) 07 năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2017.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Phạm Quốc P 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn kháng cáo:

Ngày 17/7/2017, bị cáo Phạm Nhật K có đơn xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án sơ thẩm quá cao.

Ngày 21/7/2017, bị cáo Phạm Quốc P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án sơ thẩm quá cao.

Ngày 28/7/2017, bị cáo Đào Xuân H cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án sơ thẩm quá cao.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không cung cấp chứng cứ nào mới theo quy định pháp luật nên không có căn cứ để xem xét lại án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo, giữ y mức án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đơn kháng cáo của các bị cáo Đào Xuân H, Phạm Nhật K và Phạm Quốc P gửi trong thời hạn quy định của pháp luật nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 13/01/2017, tại quán cà phê A thuộc tổ 11 khu phố Đ, phường H, thành phố R, tỉnh T, Đào Xuân H và Phạm Quốc P bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số lượng ma túy thu giữ trong người H có trọng lượng là 9,1825 gam và thu giữ trong người P có trọng lượng là 2,4203 gam. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của Đào Xuân H là để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời; mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Quốc P là để sử dụng cho bản thân. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2016 đến đầu năm 2017, Đào Xuân H đã bán trái phép chất ma túy cho nhiều con nghiện cụ thể như sau: Bán cho Trần Quốc D 03 lần, bán cho Nguyễn Thanh T 02 lần và bán cho một số con nghiện chưa rõ họ tên cụ thể. Ngoài ra, H còn nhờ Phạm Nhật K đi giao ma túy khi có con nghiện gọi hỏi mua, được K đồng ý và dùng xe máy của gia đình mình để đi bán ma túy cho con nghiện, cụ thể như sau: Giao ma túy cho con nghiện Trần Ngọc T 08 lần, bán cho Nguyễn Phát T 01 lần.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận tội danh của các bị cáo đúng như Tòa cấp sơ thẩm xét xử. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý nhà nước đối với ma túy và chất gây nghiện, là nguyên nhân của nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội liên quan đến ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đào Xuân H và Phạm Nhật K (chuột) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm hình phạt cho các bị cáo. Các quyết định của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Đào Xuân H và Phạm Nhật K về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng các bị cáo không cung cấp chứng cứ giảm nhẹ nào mới theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đào Xuân H, Phạm Nhật

K và Phạm Quốc P; giữ nguyên quyết định mức hình phạt tù án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Xuân H và Phạm Nhật K (chuột) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Đào Xuân H 08 (tám) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nhật K (chuột) 07 năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc P 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2017

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo H, K và P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR – VT;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân Tp Bà Rịa;
- Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Bà Rịa;
- Công an huyện Tp. Bà Rịa ;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Các bị cáo có kháng cáo;
- Lưu hồ sơ (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Trị